

Bản án số: 08/2021/HS-PT
Ngày: 21-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Quý Chi

Các Thẩm phán: Ông Phạm Tiến Hiệp
Ông Nguyễn Văn Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa: Ông Bùi Văn Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 21/01/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 99/2021/HSPT ngày 16/11/2021 đối với bị cáo Nguyễn Duy V. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2021/HS-ST ngày 25/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy V**, sinh năm 1997, tại tỉnh Bình Phước.

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim H và bà Trần Thị Bích Ph; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy V có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 700164007274, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước cấp ngày 03/01/2017. Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 24/12/2020, V điều khiển xe mô tô biển số 93P1 – 801.14 chở Đoàn Nhật Trường T lưu thông trên đường Quốc lộ 14 theo hướng tỉnh N đi thành phố Đ. Khi đến Km 939+700, thuộc thôn 1, xã N, huyện B thì gặp Trương Hồng H là bạn, nên V dừng xe nói chuyện với H. H rủ V, T quay ngược lại vào quán của anh Th (nằm bên phải đường theo hướng đi của V, cách vị trí V đứng khoảng 05m) uống rượu. Thì V và T đồng ý, V liền điều khiển xe mô tô chở T chuyển hướng rẽ trái rồi quay đầu xe trở lại để vào quán

của anh Th, khi xe do V điều khiển đi đến phần đường hướng từ tỉnh N đi thành phố Đ thì xảy ra tai nạn với xe mô tô biển số 60F5 – 8929 do ông Cao Mạnh Th điều khiển (hướng từ tỉnh N đi thành phố Đ), làm ông Th té (ngã) xuống đường, thì được người dân đưa đi cấp cứu, nhưng trên đường đi cấp cứu đã bị tử vong.

Tại Kết luận giám định số: 10/2021/GDPY ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Cao Mạnh Th, sinh năm 1961 bị chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ, xuất huyết nội sọ dẫn đến tử vong.

Tại Kết luận giám định số: 05/2021/GDPY ngày 12/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Mẫu máu ghi tên Cao Mạnh Th đựng trong 01 (một) ống típ nhựa được niêm phong gửi giám định tìm thấy thành phần Ethanol, nồng độ Ethanol là 269,592 mg/100ml máu.

- Về vật chứng vụ án:

+ 01 xe mô tô biển số: 93P1 – 801.14, Cơ quan điều tra đã trả cho người đại diện hợp pháp là Trần Thị Bích Ph.

+ 01 xe mô tô biển số: 60F5 – 8928, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện gia đình bị hại là anh Cao Minh Nh.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 71/2021/HS-ST ngày 25/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Duy V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy V 08 tháng tù (tám tháng tù), thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/9/2021, bị cáo Nguyễn Duy V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 17/12/2021, bị cáo có đơn xin thay đổi kháng cáo từ xin giảm nhẹ hình phạt sang xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

- Bị hại có đơn đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

- Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm 71/2021/HS-ST ngày 25/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65, của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo Nguyễn Duy V 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy V được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, phù hợp với kết luận điều tra, kết luận giám định pháp y, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, các dấu vết để lại hiện trường, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đồng thời xử phạt bị cáo Nguyễn Duy V 08 (tám) tháng tù là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm khi lượng hình đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả toàn bộ số tiền theo yêu cầu của gia đình bị hại, gia đình của người bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị hại tiếp tục có đơn đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy, bị cáo thật sự ăn năn, hối cải, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có thể tự cải tạo tốt, việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, ngoài ra để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên mức hình phạt 08 tháng tù như bản án sơ thẩm đã tuyên, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách 16 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2021/HS-ST ngày 25/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy V 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Bình Phước quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2021/HS-ST ngày 25/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND huyện B; (3)
- Chi cục THADS huyện B; (1)
- Công an huyện B; (1)
- Cơ quan THAHS huyện B;
- Cơ quan CSĐT huyện B;
- UBND xã Phú Trung, Phú Riềng;
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu: hồ sơ vụ án (2); Tổ HCTP. (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Quý Chi

;